

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tổ chức Đại hội, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội và thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 3. Tính hiệu lực

Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là “Công ty”).

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự cuộc họp đại diện 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt ngày 05/6/2026.

III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 5. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty theo danh sách cổ đông do VSDC chốt ngày 05/6/2026 hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

Điều 6. Ủy quyền tham dự Đại hội

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo mẫu của Công ty hoặc quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng có phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký, đóng dấu (nếu có) của bên ủy quyền và bên được ủy quyền theo quy định sau:

a) Trường hợp cổ đông là cá nhân:

- Văn bản ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông ủy quyền và cá nhân được ủy quyền;

- Văn bản ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông ủy quyền và chữ ký, đóng dấu của người đại diện hợp pháp của tổ chức được ủy quyền.

b) Trường hợp cổ đông là tổ chức:

- Văn bản ủy quyền phải có chữ ký, đóng dấu của người đại diện hợp pháp theo quy định nội bộ của cổ đông là tổ chức ủy quyền và chữ ký của cá nhân được ủy quyền;

- Văn bản ủy quyền phải có chữ ký, đóng dấu của người đại diện hợp pháp theo quy định nội bộ của cổ đông là tổ chức ủy quyền và chữ ký, đóng dấu của người đại diện hợp pháp theo quy định nội bộ của tổ chức được ủy quyền.

3. Người được ủy quyền dự họp được ủy quyền lại và phải nộp văn bản ủy quyền khi đang ký dự họp. Trường hợp người được ủy quyền cử nhân viên tham dự thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông và văn bản của người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

4. Các trường hợp Giấy ủy quyền được lập thành văn bản không theo mẫu của Công ty sẽ do Chủ tọa Đại hội toàn quyền quyết định tính hợp lệ của Giấy ủy quyền đó dựa trên tính hợp pháp theo quy định của pháp luật dân sự.

5. Một người có thể làm đại diện theo ủy quyền cho một hoặc nhiều cổ đông

6. Cổ đông và bên được ủy quyền dự họp tự chịu trách nhiệm về quyền hạn, nghĩa vụ của mỗi bên và giá trị pháp lý của văn bản ủy quyền, giấy giới thiệu người tham dự Đại hội. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ khiếu kiện, khiếu nại nào liên quan đến việc ủy quyền của cổ đông.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội

1. Quyền của các cổ đông tham dự Đại hội

a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự họp Đại hội;

b) Khi tham dự trực tiếp Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người được Ủy quyền dự họp đều nhận được các phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần tương ứng với số phiếu bầu của mình đối với các vấn đề thảo luận tại Đại hội.

c) Được thảo luận và biểu quyết trực tiếp tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty. Công ty chưa hỗ trợ cổ đông thảo luận và biểu quyết trực tuyến tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

d) Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;

đ) Được phát các tài liệu nội dung, chương trình Đại hội kèm theo.

Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia, biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

a) Tuân thủ đúng theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế này;

b) Khi cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội và xuất trình các giấy tờ sau:

- Thư mời tham dự Đại hội (nếu có).
- Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu và/hoặc bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
- Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).
- Giấy giới thiệu (trường hợp tổ chức được ủy quyền cử tham dự Đại hội).

c) Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội. Do thời gian của Đại hội, tùy từng nội dung Công ty sẽ không đọc hết lại nội dung, tài liệu, tờ trình tại Đại hội. Cổ đông có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu được gửi trong thư mời, tài liệu đăng tải trên website chính thức của Công ty và tài liệu được phát trực tiếp tại cuộc họp;

d) Phát biểu trực tiếp dưới sự điều hành của Chủ tọa cuộc họp, biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội.

- Việc ghi âm, ghi hình tại Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.

- Tự túc về các chi phí để tham dự Đại hội (như phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi, ...)

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội và Ban thư ký

1. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa tiến hành điều khiển Đại hội;

- Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

- Chủ tọa có quyền yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

- Chủ tọa có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

- Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội;

- Chủ tọa chỉ định Ban thư ký Đại hội;

- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp

b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

2. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký Đại hội

Ban thư ký có chức năng lập biên bản Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 9. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu bao gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông của Công ty.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và tổ chức kiểm phiếu.

3. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố trước Đại hội giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội.

4. Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải làm trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

IV. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Nội dung tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;

2. Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2025;

3. Báo cáo của của Ban kiểm soát năm 2025;

4. Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế;

5. Các tờ trình liên quan đến việc chi trả thù lao, lương, thưởng, chi phí khác Đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

6. Phương án chia cổ tức năm 2025 và tỷ lệ chia cổ tức dự kiến năm 2026;

7. Báo cáo về trích lập các quỹ năm 2025 và các phương án trích lập các quỹ năm 2026;

8. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;

9. Bầu HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031;

10. Sửa đổi bổ sung Điều lệ của công ty (nếu có);

11. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền đại hội.

Điều 11. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội tùy trường hợp sẽ được thực hiện theo các hình thức sau:

1. Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu

1.1. Việc biểu quyết các nội dung họp sẽ được thực hiện dựa trên nguyên tắc một cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với một Phiếu biểu quyết và sẽ được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín trực tiếp tại Đại hội. Nội dung biểu quyết ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp biểu quyết bằng việc lựa chọn một (01) trong ba (03) phương án: Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến.

1.2. Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:

Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong và những cổ đông không tham gia bỏ phiếu được coi như bỏ quyền biểu quyết.

Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong.

1.3. Các phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:

- a) Phiếu không theo mẫu do Ban tổ chức phát ra và không có dấu của Công ty;
- b) Phiếu bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa;
- c) Phiếu ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
- d) Phiếu có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó không hợp lệ;
- đ) Phiếu không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
- e) Phiếu nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

1.4. Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.

1.5. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu biểu quyết bị sai, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

2. Biểu quyết trực tiếp

Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Phiếu biểu quyết của mình lên hoặc hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Điều 12. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu

1. Tổ chức kiểm phiếu

Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng riêng ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc, Ban kiểm phiếu không gạch xóa, sửa chữa trên phiếu biểu quyết. Ban kiểm phiếu sẽ ghi kết quả biểu quyết vào biên bản Đại hội, bao gồm:

- Số phiếu biểu quyết "Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến; Không hợp lệ".

- Tỷ lệ phần trăm (%) tương ứng với số phiếu hiệu quyết "Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến; không hợp lệ" trên tổng số phiếu thu về.

- Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, Chủ tọa sẽ xem xét và quyết định ngay tại Đại hội.

2. Công bố kết quả kiểm phiếu

- Sau khi quá trình kiểm phiếu biểu quyết hoàn thành Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu.

- Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 13. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội. Khi phát biểu ý kiến phải giơ Phiếu biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể đăng ký nội dung phát biểu tại Đại hội với đoàn Chủ tịch qua

Thư ký Đại hội bằng phiếu đặt câu hỏi. Khi Chủ tọa chỉ định ai thì người đó phát biểu và Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của cổ đông nếu thấy cần thiết. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và không được đề xuất các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 14. Thông qua quyết định tại Đại hội

Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của các cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có mặt trực tiếp tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định trong Điều lệ của Công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp;

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết để đồng ý, không đồng ý hoặc không có ý kiến đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.

Trong nội dung phiếu biểu quyết không đánh dấu vào nội dung nào coi như không có ý kiến.

V. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 15. Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội cổ đông được Thư ký Đại hội lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty.

Điều 16. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.

Các cổ đông, thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc có quyền yêu cầu Tòa án hoặc trọng tài xem xét, huỷ bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định của Đại hội phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp.

VI. ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 17. Trường hợp tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông không thành

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 4 Quy chế này thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội đồng

cổ đông thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập đoàn họp thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào sự cổ đông dự họp.

Điều 18. Một số quy định khác

Sau cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng Quản trị cam kết thực hiện tốt phương án sản xuất kinh doanh cùng các vấn đề được thông qua tại Đại hội và tuyên bố bế mạc Đại hội.

VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Hiệu lực thi hành

Quy chế này bao gồm 7 phần, 19 điều, có hiệu lực ngay khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 30/6/2026.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Chính